

BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA TỈNH AN GIANG
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 131/BC-VPĐPNTM

An Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
tỉnh An Giang 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng triển khai thực hiện
kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022**

A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. Công tác tuyên truyền, vận động

Tiếp tục phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vận động các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới nhất là thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông dân và nông thôn¹, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới góp phần thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025²;

Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, sâu rộng trên địa bàn tỉnh An Giang với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: tổ chức các Hội nghị triển khai cấp tỉnh, huyện, xã; thực hiện các mô hình như “Dân vận khéo”, phong trào “5 không, 3 sạch”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thông qua các Cuộc thi các hoạt động văn hóa văn nghệ tìm hiểu về xây dựng nông thôn mới của các Hội đoàn thể; tuyên truyền trực quan bằng các tài liệu, pano, áp phích;...nhận được sự hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo sự lan toả cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các Chương trình thành phần (Chương trình OCOP, Chương trình phát triển du lịch nông thôn, Chương trình Khoa học Công nghệ,...) trên địa bàn tỉnh An Giang;

Các cơ quan thông tin trong tỉnh như Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang, Cổng thông tin điện tử Nông thôn mới tỉnh An Giang thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới; thường xuyên đưa các chuyên mục định kỳ liên quan đến phong trào “An Giang xây dựng nông thôn mới” do tỉnh phát động; các điểm tin tuần, tháng về các hoạt động liên quan đến xây dựng nông thôn các cấp; các chuyên đề, chuyên

¹ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

² Theo quyết định số 587/QĐ0TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025

mục giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới,...nhằm vận động các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới đem lại hiệu quả tích cực, góp phần vào thành công chung của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

II. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

1. Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG:

Ngày 15/11/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2071/QĐ-UBND kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và 02 Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh do 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; có 04 ủy viên thường trực và 36 ủy viên Ban Chỉ đạo.

Ngày 29/12/2021 Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.

UBND 11/11 huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiện toàn bộ máy Ban chỉ đạo cấp huyện theo quy định do Chủ tịch UBND cấp huyện là Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới:

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; ngày 12/11/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2622/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp tỉnh An Giang đến năm 2025; Trong đó:

+ Đối với cấp tỉnh: Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh gồm có 03 lãnh đạo: 01 Chánh văn phòng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kiêm nhiệm, 01 Phó Chánh Văn phòng do Chi cục Trưởng Chi cục PTNT kiêm nhiệm và 01 Phó Chánh Văn phòng Chuyên trách do UBND tỉnh bổ nhiệm; 08 viên chức chuyên trách Văn phòng Điều phối nông thôn mới.

+ Đối với cấp huyện: Văn phòng Điều phối nông thôn mới có 02 lãnh đạo gồm: 01 Chánh văn phòng do Phó Chủ tịch UBND huyện kiêm nhiệm, 01 Phó Chánh Văn phòng do Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế kiêm nhiệm, (tùy điều kiện thực tế có thể bố trí 01 Phó Chánh Văn phòng Chuyên trách; 02 Công chức chuyên trách Văn phòng Điều phối nông thôn mới và một số thành viên kiêm nhiệm từ các phòng, ban chuyên môn cấp huyện).

+ Đối với cấp xã: Phân công 01 cán bộ không chuyên trách cấp xã, phụ trách chuyên trách Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

III. Kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới

1. Chỉ tiêu kế hoạch thực hiện trong năm 2022

- Phần đầu có thêm 06 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới;
- Phần đầu thêm 03 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao;
- Thu nhập bình quân khu vực nông thôn của các xã nông thôn mới đạt 51 triệu đồng/người/năm;
- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 93%;
- Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch 95%.

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022

2.1. Kết quả chung

- Toàn tỉnh có 3 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới/ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Trong 6 tháng đầu năm 2022, có thêm 08 xã được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn toàn tỉnh đến nay lên 68/116 xã, đạt tỷ lệ 58,62%.
- Đã có thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đến nay toàn tỉnh có 27 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.
- Có thêm 01 ấp được công nhận đạt chuẩn ấp nông thôn mới, nâng tổng số ấp được công nhận đến nay lên 11 ấp tại địa bàn các xã biên giới, xã khó khăn.

(Chi tiết số liệu xem biểu đính kèm)

2.2. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí xã nông thôn mới

Trong 6 tháng đầu năm 2021, đã tổ chức thẩm định và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định công nhận 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; bao gồm xã Vĩnh Hòa - thị xã Tân Châu, xã Phú Thọ - huyện Phú Tân, xã An Phú – huyện Tịnh Biên, xã Tân Tuyên - huyện Tri Tôn, xã Long Giang, Mỹ An, Hội An và An Thạnh Trung – huyện Chợ Mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn toàn tỉnh đến nay lên 68/116 xã (chiếm 8,62%).

2.2.1. Kết quả thực hiện theo Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh như sau:

- **Tiêu chí 1 Quy hoạch:** các xã đang triển khai xây dựng quy hoạch chung giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, một số xã điều chỉnh tạm thời quy hoạch chung của xã năm 2021. Có 87/116 xã đạt tiêu chí quy hoạch, đạt tỷ lệ 75%.

- **Tiêu chí 2 Giao thông:** cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn được đầu tư xây dựng, nâng cấp qua từng năm. Các tuyến đường từ trung tâm xã đến đường huyện, đường trục ấp, liên ấp, đường dân sinh và đường nội đồng luôn được quan tâm đầu tư và duy tu, bảo dưỡng đảm bảo phục vụ nhu cầu đi lại cũng như

việc mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân ngày càng tốt hơn. Đến nay, đã có 88/116 xã đạt tiêu chí giao thông theo quy định, đạt tỷ lệ 75,86%.

- **Tiêu chí 3 Thủy lợi:** hệ thống thủy lợi nội đồng hoàn thiện, đảm bảo chủ động tưới và tiêu cho diện tích sản xuất đất nông nghiệp. Các công trình thủy lợi luôn được quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp đảm bảo đáp ứng yêu cầu dân sinh và phòng chống thiên tai tại chỗ, gắn với việc thích ứng biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn. Đến nay có 116/116 xã đạt tiêu chí 3 thủy lợi đạt tỷ lệ 100%.

- **Tiêu chí 4 Điện:** hệ thống lưới điện được ngành điện đầu tư cấp điện cho người dân đều đảm bảo tiêu chuẩn, kỹ thuật và các quy định của nhà nước. Đảm bảo đáp ứng nhu cầu điện sinh hoạt và sản xuất ngày càng tăng của người dân trên địa bàn toàn tỉnh, cũng như tại các xã xây dựng nông thôn mới. Đến nay, có 103/116 xã đạt tiêu chí điện, đạt tỷ lệ 88,79%.

- **Tiêu chí 5 Trường học:** cơ sở vật chất trường học được đầu tư nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Hiện nay toàn tỉnh có 68/116 xã đạt tiêu chí trường học, đạt tỷ lệ 58,62%.

- **Tiêu chí 6 Cơ sở vật chất văn hóa:** cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao tại các xã được quan tâm đầu tư và nâng cấp sửa chữa. Đảm bảo các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ bà con nhân dân. Đến nay có 88/116 xã đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, đạt tỷ lệ 75,86%. Tuy ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng các cấp chính quyền vẫn cố gắng tạo điều kiện để thúc đẩy các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra và đảm bảo quy định về phòng chống dịch.

- **Tiêu chí 7 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:** Chợ nông thôn được đầu tư để đảm bảo các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân diễn ra thuận tiện. Nhìn chung, các chợ đều có thành lập Ban/Tổ quản lý đi vào nề nếp, hoạt động kinh doanh của các hộ buôn bán có trật tự, vệ sinh, đảm bảo công tác PCCC, vệ sinh môi trường. Hiện nay có 105/116 xã đạt tiêu chí, đạt tỷ lệ 80,52%.

- **Tiêu chí 8 Thông tin và truyền thông:** 112/116 xã đạt chuẩn tiêu chí về thông tin và truyền thông, đạt tỷ lệ 96,55%. Cơ sở hạ tầng viễn thông được đầu tư đảm bảo đáp ứng cung cấp thông tin và nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân. Trong thời gian tới cần tiếp tục đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đời sống và sản xuất của người dân.

- **Tiêu chí 9 Nhà ở dân cư:** Đến nay tỷ lệ hộ dân còn nhà tạm dột nát khu vực nông thôn chiếm khoảng 0,58%, tỷ lệ hộ dân có nhà đạt chuẩn của Bộ Xây dựng (đảm bảo 3 cứng) đạt trên 80%. Có 97/116 xã đạt tiêu chí về nhà ở dân cư, chiếm 83,62%.

- **Tiêu chí 10 Thu nhập:** Năm 2021, GRDP bình quân/người chung toàn tỉnh đạt 48,9 triệu đồng/người/năm, tăng hơn 2,3 triệu đồng/người/năm so năm 2020. Riêng khu vực nông thôn, mức TNBQ/người/năm đạt 47,132 triệu đồng,

tăng 2,102 triệu đồng/người/năm so cùng kỳ. Theo quy định của tiêu chí 10 về thu nhập bình quân đầu người KVNT năm 2021 là 50 triệu đồng/người/năm, toàn tỉnh có 87/116 xã đạt tiêu chí về thu nhập, chiếm tỷ lệ 75% so tổng số xã.

- **Tiêu chí 11 Hộ nghèo:** kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016 - 2020 ở mức 0,87%, theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025 ở mức 3,81%. Theo quy định tiêu chí hộ nghèo từ 4% trở xuống, có 90/116 xã đạt chuẩn tiêu chí hộ nghèo theo quy định đạt 77,59%.

- **Tiêu chí 12 Lao động có việc làm:** thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm, tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt trên 94%. Toàn tỉnh có 115/116 xã đạt, chiếm tỷ lệ 99,14% (còn xã Bình Phú, huyện Châu Phú chưa đạt).

- **Tiêu chí 13 Tổ chức sản xuất:** có 96 xã đạt tiêu chí về tổ chức sản xuất, đạt tỷ lệ 82,76%. Các HTX kiểu mới hoạt động ổn định và hiệu quả, đem lại lợi nhuận cao cho HTX và thành viên tham gia, giúp thành viên và người nông dân giải quyết đầu ra cho nông sản, yên tâm sản xuất, góp phần ổn định kinh tế xã hội tại địa phương. Địa phương thực hiện tốt Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

- **Tiêu chí 14 Giáo dục:** công tác giáo dục từ mầm non, tiểu học đến trung học luôn được quan tâm. Tỷ lệ người lao động qua đào tạo có được việc làm luôn được duy trì qua các năm. Đến nay, có 98/116 xã đạt tiêu chí giáo dục, đạt tỷ lệ 84,48%.

- **Tiêu chí 15 Y tế:** có 99/116 xã đạt tiêu chí số 15 về y tế, đạt tỷ lệ 85,34%. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT luôn được duy trì và giữ vững. Vấn đề suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em luôn được quan tâm, đảm bảo không để tình trạng trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi vượt quá mức quy định.

- **Tiêu chí 16 Văn hóa:** Hiện nay 116/116 xã đạt tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã gắn kết với chương trình xây dựng nông thôn mới tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong xây dựng các xã nông thôn mới và làm cho diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, từng bước đi vào ổn định và nề nếp, chú trọng đến chất lượng, tránh hình thức, thành tích và số lượng; chất lượng các danh hiệu Ấp văn hóa, Gia đình văn hóa ngày càng được nâng cao và giữ vững.

- **Tiêu chí 17 Môi trường và An toàn thực phẩm:** có 78/116 xã đạt tiêu chí chiếm 67,24%. Vấn đề môi trường luôn được quan tâm thực hiện xuyên suốt trong quá trình xây dựng nông thôn mới nhằm mang đến diện mạo nông thôn xanh, sạch đẹp thân thiện với môi trường.

- **Tiêu chí 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật:** có 104/116 xã đạt tiêu chí số 18, chiếm tỷ lệ 89,66%.

- **Tiêu chí 19 Quốc phòng và An ninh:** có 94/116 xã đạt tiêu chí, chiếm tỷ lệ 81,03%.

2.2.2. Kết quả rà soát đánh giá theo Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND tỉnh:

Sau khi Thủ tướng ban hành Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/03/2022. Văn phòng Điều phối nông thôn mới đã triển khai đến các phương yêu cầu rà soát, đánh giá việc thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới đối với các xã trên địa bàn tỉnh. Ngày 22/06/2022 UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 1260/QĐ-UBND.

Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 gồm 19 tiêu chí, 57 chỉ tiêu. So sánh với bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, số tiêu chí vẫn giữ nguyên 19 tiêu chí, tuy nhiên một số tiêu chí đã điều chỉnh nội hàm (như quy hoạch, giao thông, điện, trường học, nhà ở dân cư, thu nhập, nghèo đa chiều, tổ chức sản xuất, giáo dục, y tế, môi trường); 02 chỉ tiêu lược bỏ (Lao động có việc làm và Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở); 01 chỉ tiêu tăng thêm do tách ra từ 17.5 Chất thải rắn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở SX - KD được thu gom, xử lý theo quy định (tách ra thành 2 chỉ tiêu 17.6 Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định và 17.7 Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường); 9 chỉ tiêu bổ sung mới (12.2; 13.3; 13.4; 13.5; 15.4; 17.4; 17.11; 17.12; 18.6) .

Kết quả qua rà soát, cập nhật theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, hầu hết các xã đạt từ 8 tiêu chí đến 15 tiêu chí. Các tiêu chí chưa đạt hầu hết là các tiêu chí có nội dung thay đổi hoặc là tiêu chí mới hoặc là tiêu chí, chỉ tiêu yêu cầu mức độ đạt tăng cao so với trước, cụ thể như sau:

- Tiêu chí 1 Quy hoạch: hiện nay các xã đều đang lập quy hoạch mới hoặc điều chỉnh quy hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó, yêu cầu đối với tiêu chí quy hoạch có thay đổi so với trước đó, nên các phương cần có thời gian để điều chỉnh, cập nhật đảm bảo theo đúng quy định.

- Tiêu chí 2 Giao thông: đây là tiêu chí có yêu cầu tỷ lệ tăng so với giai đoạn trước trong đó chỉ tiêu 2.2 Tỷ lệ đường ấp và đường liên ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm tăng từ $\geq 50\%$ lên $\geq 90\%$. Các địa phương cần rà soát lại quy hoạch giao thông trên địa bàn để đảm bảo duy trì đạt chuẩn.

- Tiêu chí 5 Trường học: đây là tiêu chí cần nguồn vốn đầu tư lớn và thời gian dài để thực hiện.

- Tiêu chí 8 Thông tin và truyền thông: đến nay Bộ Thông tin và Truyền thông mới vừa ban hành quy định cụ thể đối với tiêu chí này. Sở Thông tin và Truyền thông đang triển khai đến các địa phương để thực hiện.

- Tiêu chí 9 Nhà ở dân cư: đây là tiêu chí có yêu cầu mức độ đạt tăng từ 70% lên 75% đối với nhà ở đạt chuẩn. Ngoài ra, nội dung chỉ tiêu cũng thay đổi (từ nhà ở đạt chuẩn theo quy định BXD thành nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố) dẫn đến cách xác định và đánh giá thay đổi theo. Sở Xây dựng đã có hướng dẫn cụ thể để địa phương thực hiện.

- Tiêu chí 10 Thu nhập: là tiêu chí có mức điều chỉnh tăng, để đạt tiêu chí theo quy định cần tập trung phát triển kinh tế của địa phương từng bước nâng cao thu nhập của người dân.

- Tiêu chí 11 Nghèo đa chiều: đến nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có hướng dẫn đánh giá nhưng vẫn chưa công bố tỷ lệ cụ thể đối với tiêu chí nên các xã, huyện vẫn chưa có căn cứ để đánh giá đối với tiêu chí này.

- Tiêu chí 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: đây là tiêu chí có nội dung mới (tăng từ 2 chỉ tiêu lên 5 chỉ tiêu). Một số chỉ tiêu có nội dung mới hoàn toàn cần phải có hướng dẫn của ngành chuyên môn để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định như: thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương; Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường; Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả.

- Tiêu chí 15 Y tế: yêu cầu tỷ lệ người dân tham gia BHYT từ 85% lên 90% và 50 % người dân phải có sổ, khám chữa bệnh điện tử. Tuy nhiên, Bộ Y tế vẫn chưa hướng dẫn thực hiện cụ thể nên các địa phương chưa thể đánh giá chính xác theo yêu cầu của tiêu chí.

- Tiêu chí 17: Môi trường và ATTP: đây là tiêu chí có nhiều nội dung thay đổi nhất của bộ tiêu chí xã nông thôn mới, trong đó có nhiều nội dung mới như: Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn ($\geq 2 \text{ m}^2/\text{người}$); Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt $\geq 85\%$; Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100% (hiện nay việc thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật cũng được người dân quan tâm thực hiện nhằm hạn chế tác động đến môi trường và sức khỏe, nhưng việc xử lý vẫn là vấn đề cần quan tâm do chưa có nhiều đơn vị đủ khả năng xử lý rác bảo vệ thực vật); Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt $\geq 30\%$, (thực tế hiện nay một số địa phương đã triển khai thí điểm mô hình phân loại rác tại nguồn, nhưng khâu thu gom và xử lý vẫn chưa đảm bảo theo khâu phân loại nên đây là chỉ tiêu mới và khó thực hiện); Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt $\geq 50\%$. Theo đánh giá của ngành chuyên môn đây là tiêu chí khó, yêu cầu tập trung vào vấn đề bảo vệ môi trường khu vực nông thôn, cải thiện cảnh quan môi trường nông thôn nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu. Các địa phương cần tập trung nhiều nguồn lực để đảm bảo thực hiện đạt tiêu chí theo quy định.

2.3. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Đoàn thẩm định tỉnh đã tổ chức thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định công nhận 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021; bao gồm xã Thới Sơn - huyện Tịnh Biên; Xã Cần Đăng – huyện Châu Thành; xã Tà Đảnh - Huyện Tri Tôn; xã Mỹ Phú Đông, Vĩnh Chánh, Phú Thuận -Huyện Thoại Sơn, xã Mỹ Khánh - thành phố Long Xuyên. Tính đến nay, toàn tỉnh có 27 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 1005/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Hiện nay còn 2 huyện chưa có xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao gồm huyện An Phú và huyện Châu Phú.

Căn cứ theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 -2025 tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 gồm 19 tiêu chí, 75 chỉ tiêu. Vì vậy, hầu hết các xã đã được công nhận đạt chuẩn qua rà soát đều chưa đảm bảo duy trì đạt theo tiêu chí mới. Mức độ đạt của các xã từ 8 tiêu chí đến 15 tiêu chí.

Theo quy định, để được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 -2025, các xã phải là xã đạt chuẩn NTM (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2021 - 2025) và hoàn thành 19 tiêu chí, 75 chỉ tiêu tại theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Tuy nhiên, hiện nay việc rà soát đánh giá mức độ đạt còn gặp nhiều khó khăn do một số bộ, ngành trung ương và sở, ngành tỉnh chưa có hướng dẫn cách thức thực hiện cụ thể, hầu hết các địa phương còn nhiều bỡ ngỡ, ngoài ra một số tiêu chí, chỉ tiêu có yêu cầu mức độ đạt cao nhưng chưa có hướng dẫn đánh giá từ các ngành chuyên môn nên việc đánh giá còn nhiều hạn chế, cần có thời gian để rà soát cập nhật.

Bên cạnh đó, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025 thay đổi rất nhiều so với giai đoạn trước. Về số lượng tiêu chí không thay đổi (19 tiêu chí) nhưng nội hàm đã có điều chỉnh; số chỉ tiêu tăng nhiều hơn 40 chỉ tiêu (từ 35 chỉ tiêu lên 75 chỉ tiêu). Cụ thể:

- Nhập “tiêu chí số 5 về Trường học và tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo” thành “tiêu chí số 5 về Giáo dục”; Tuy nhiên, theo trung ương quy định tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia về CSVC là 100%, nhưng do điều kiện thực tế tỉnh An Giang khó khăn về kinh phí đầu tư và phải có lộ trình cụ thể nên Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia về CSVC là 70%, và phải có kế hoạch lộ trình đạt 100%.

- Nhập “tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa và tiêu chí số 16 về Văn hóa” thành “tiêu chí số 6 về Văn hóa”;

- Tách “tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật” thành “tiêu chí số 15 về Hành chính công” và “tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật”.

- Tách “tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm” thành “tiêu chí số 17 về Môi trường” và “tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống”;

- Nâng cao chất lượng 36 chỉ tiêu (gồm các chỉ tiêu: 1.3, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 3.1, 3.6, 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 6.1, 6.3, 8.1, 8.3, 9, 10, 11.1, 12.1, 12.2, 13.1, 13.3, 13.4, 14.1, 14.4, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.8, 17.11, 17.12, 18.1, 18.7, 19.1, 19.2).

- Bổ sung 35 chỉ tiêu mới (gồm các chỉ tiêu: 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 5.5, 5.6, 6.2, 6.4, 8.2, 8.5, 11.2, 12.3, 13.2, 13.5, 13.6, 13.7, 13.8, 14.2, 14.3, 15.1, 15.2, 15.3, 16.1, 16.2, 16.3, 17.1, 17.6, 17.7, 17.10, 18.2, 18.3, 18.4, 18.5, 18.6, 18.8).

- Điều chỉnh nội hàm 06 chỉ tiêu (gồm các chỉ tiêu: 1.1, 1.2, 4, 7, 8.4, 17.9).

2.4 Kết quả thực hiện áp nông thôn mới

Có 11 áp được công nhận đạt chuẩn “ấp nông thôn mới” gồm: Ấp Phú Quý, ấp Phú Yên – xã Phú Lộc và Ấp 2, ấp 3, ấp 4, – xã Vĩnh Xương của Thị xã Tân Châu; ấp Phú Mỹ - xã Phú Hội, ấp Búng Lớn - xã Nhơn Hội và ấp Phú Thạnh – xã Phú Hữu, huyện An Phú; ấp Phú Hiệp, ấp Phú Tâm, ấp Phú Nhất - xã An Phú, huyện Tịnh Biên (hiện còn huyện Tri Tôn là một trong bốn huyện chưa có áp được công nhận đạt chuẩn áp nông thôn mới).

Theo Quyết định 1385/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, An Giang có 07 xã, với 30 ấp nằm trong danh sách triển khai thực hiện áp nông thôn mới. Tuy nhiên, nhằm giúp cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn tại các ấp của các xã khó khăn, xã biên giới trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề ra lộ trình thực hiện áp nông thôn mới đối với 16 xã, với 69 ấp (lộ trình thực hiện đạt 26/69 ấp). Đến nay kết quả có 11 ấp được công nhận, chưa đảm theo lộ trình, kế hoạch đã đặt ra. Đối với việc thực hiện xây dựng áp nông thôn mới gặp nhiều khó khăn như địa bàn thực hiện thuộc khu vực khó khăn, nguồn vốn đầu tư không nhiều, công tác triển khai tại phương còn chưa mang lại hiệu quả tuyên truyền để người dân biết và cùng tham gia thực hiện.

Giai đoạn 2021 – 2025, trung ương yêu cầu 60% số ấp tại các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi được công nhận đạt chuẩn áp nông thôn mới, việc xác định địa bàn các ấp để thực hiện áp nông thôn mới tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các chương trình, dự án và các văn bản quy định của trung ương dẫn đến việc triển khai còn chậm. Bên cạnh đó, trung ương không quy định tiêu chí áp nông thôn mới cụ thể mà giao UBND tỉnh tự quy định trên cơ sở tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nên việc xác định nội dung tiêu chí và tiêu chuẩn để phù với xã khu vực biên giới, vùng núi vẫn chưa có cơ sở, vì vậy hiện nay các huyện thực hiện áp nông thôn mới vẫn đang thực hiện theo tiêu chí giai đoạn 2018 - 2020.

2.5. Kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới

Giai đoạn 2016 - 2020, toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành Chương trình nông thôn mới được Thủ tướng Chính phủ công nhận; trong đó:

- Thành phố Châu Đốc và Thành phố Long Xuyên đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017 và năm 2018. Địa phương tiếp tục duy trì kết quả đã đạt và rà soát, đánh giá theo quy định mới tại Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đến nay, TP Long Xuyên đã có 2/2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và TP Châu Đốc đã có 1/2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Vĩnh Châu phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022).

- Huyện Thoại Sơn duy trì giữ vững 9/9 tiêu chí và 14/14 chỉ tiêu huyện nông thôn mới theo Quyết định 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính Phủ. Qua rà soát, đánh giá theo Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 đến nay huyện đạt 3/9 tiêu chí (3; 4; 9), 24/38 chỉ tiêu. Đến nay, huyện Thoại Sơn đã có 14/14 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Huyện Thoại Sơn tiếp tục chỉ đạo các xã duy trì nâng chất các chỉ tiêu tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 và phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh phấn đấu có 3 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gồm: huyện Chợ Mới, huyện Châu Thành và thị xã Tân Châu. Qua rà soát kết quả thực hiện theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 đạt được như sau:

- Huyện Châu Thành (phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM năm 2025): qua rà soát, đánh giá hiện chỉ đạt 02/09 tiêu chí; 15/36 chỉ tiêu gồm: Tiêu chí 3 về Thủy lợi và Tiêu chí 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công. Toàn huyện đã có 5/11 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 02 xã nông thôn mới nâng cao. Để được công nhận là huyện nông thôn mới cần có kế hoạch thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới, sớm hoàn thành 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (hiện còn 6 xã chưa đạt xã nông thôn mới), 100% thị trấn là đô thị văn minh và 10% xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025. Các xã NTM, xã NTM nâng cao đã được công nhận phải đạt yêu tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

- Huyện Chợ Mới (phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM năm 2023): Qua rà soát, đánh giá chỉ đạt 01/09 tiêu chí (tiêu chí số 3: thủy lợi và phòng chống thiên tai) và 18/36 chỉ tiêu. Huyện Chợ Mới đã có 13/16 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 04 xã nông thôn mới nâng cao. Huyện Chợ Mới cần có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới để đảm bảo tỷ lệ 100% xã nông thôn mới, 100% thị trấn văn minh đô thị và 10% xã đạt nông thôn mới nâng cao theo tiêu chí giai đoạn 2021 – 2025. Ngoài ra, các xã NTM, xã NTM nâng cao đã được công nhận phải đạt yêu tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Thị xã Tân Châu (phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2025): đang tiến hành rà soát, đánh giá theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022. Thị xã đã có 5/9 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 01 xã nông thôn

mới nâng cao. Theo quy định, để được công nhận địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Tân Châu phải đảm bảo 100% số xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới, 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 100% số phường đạt chuẩn văn minh đô thị, các xã đã đạt chuẩn xã NTM, xã NTM nâng cao duy trì, nâng chất theo tiêu chí NTM giai đoạn 2021 - 2025.

3. Kết quả thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

3.1. Công tác triển khai thực hiện Chương trình OCOP

- Thực hiện Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 7/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020, tỉnh đã xây dựng và ban hành Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, gọi tắt OCOP_AG và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 03/7/2019; đồng thời có Kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm và giai đoạn. Riêng đối với năm 2022, UBND tỉnh đã Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 08/6/2022 thực hiện Chương trình Mỗi xã Một sản phẩm (OCOP) tỉnh An Giang chỉ đạo các Sở, ngành, đoàn thể, các địa phương và các đơn vị có liên quan tiếp tục tổ chức thực hiện năm 2022;

- Hệ thống tổ chức và bộ máy thực hiện Chương trình được kiện toàn từ tỉnh đến cơ sở cho thấy sự chung tay của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các Chủ thể kinh tế và xem đây một nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang. Đã có 11/11 huyện đã có Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn và tiến hành tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, đề xuất Hội đồng OCOP cấp tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm cho các sản phẩm của huyện và có sản phẩm đạt OCOP;

- Các hoạt động tuyên truyền về Chương trình OCOP được chú trọng triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như thực hiện Pano tuyên truyền trực quan, các tờ rơi, tờ bướm tuyên truyền về các chủ trương, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện Chương trình; gắn kết và lồng ghép với hoạt động truyền thông trong xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền trên báo An Giang, Đài Phát thanh Truyền hình An Giang, trên các phương tiện thông tin, trang thông tin điện tử và mạng xã hội,...Nhiều chuyên đề, chuyên mục riêng, phóng sự về Chương trình OCOP được thực hiện từ tỉnh đến huyện đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, sự quan tâm, hưởng ứng của người dân và tổ chức kinh tế liên quan đến Chương trình;

- Đã tổ chức 04 lớp tập huấn “Nâng cao công tác triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)” cho cán bộ phụ trách Chương trình và các Chủ thể kinh tế có sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình năm 2022 trên địa bàn các huyện Thoại Sơn, Tri Tôn, Tịnh Biên và thành phố Long Xuyên với gần 300 học viên tham gia. Trong thời gian tới sẽ tiếp tục triển khai thực hiện đối với các địa phương còn lại; đồng thời, phối hợp

với các địa phương rà soát, đánh giá các sản phẩm tiềm năng để tham gia Chương trình OCOP năm 2022.

- Ngày 30/6/2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh An Giang năm 2022³ và Phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025. Hội nghị đã đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh An Giang, triển khai nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2022 và đề ra phương hướng giai đoạn 2021 - 2025 để các Sở, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan và các địa phương có những định hướng trong triển khai thực hiện Chương trình; bên cạnh đó, Hội nghị còn tiếp thu các kiến nghị, đề xuất và chia sẻ các giải pháp nhằm triển khai có hiệu quả Chương trình của các chuyên gia đến từ các Trường đại học Cần Thơ, Đại học An Giang, các doanh nghiệp lớn của tỉnh (Bưu điện tỉnh, Viettel tỉnh,...) và các Chủ thể kinh tế có sản phẩm OCOP và sản phẩm tiềm năng ở các địa phương. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh sẽ có báo cáo và những đề xuất cụ thể đến UBND tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh.

3.2. Kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

Đến tháng 6/2022, tỉnh An Giang đã có 62 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP. Trong đó có 12 sản phẩm đạt 4 sao và 48 sản phẩm đạt 3 sao và 2 sản phẩm đạt 5 sao cấp Quốc gia của 45 chủ thể kinh tế (4 Hợp tác xã, 20 Doanh nghiệp, 21 Cơ sở sản xuất);

- Có 45 Chủ thể có sản phẩm được công nhận OCOP cấp tỉnh và được trao Giấy chứng nhận. Các sản phẩm được chứng nhận OCOP chủ yếu thuộc nhóm ngành: Thực phẩm, Đồ uống, Thảo dược, Thủ công mỹ nghệ, trang trí. Đặc biệt, vừa qua cuối tháng 4/2022, tại Diễn đàn sản phẩm OCOP vùng Đồng bằng sông Cửu Long do Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức tại tỉnh Đồng Tháp, 02 sản phẩm OCOP 4 sao của An Giang là sản phẩm: Đường thốt nốt bột (của Công ty TNHH MTV Phát triển đặc sản vùng miền Trần Gia) và sản phẩm Tương hột (của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thanh Hồ) vinh dự được chọn là 02 trong số 23 sản phẩm OCOP tiêu biểu tại Hội thi sản phẩm OCOP tiêu biểu vùng đồng bằng sông Cửu Long;

- Đối với các sản phẩm tiềm năng tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP năm 2022: đến tháng 6/2022, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện (bao gồm các huyện: Châu Phú, Chợ Mới, Thoại Sơn, Tịnh Biên và TX. Tân Châu) đã thông qua đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện với 15 sản phẩm, đồng thời đã đề xuất đề đánh giá cấp tỉnh (Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh đang hoàn chỉnh hồ sơ và các nội dung để đề xuất Hội đồng OCOP cấp tỉnh để đánh giá, phân hạng đợt 1 năm 2022)

³ Theo Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh

3.3. Hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại: nhiều hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP được tổ chức:

- Các sản phẩm đạt chứng nhận các sao có bước tiến về chất lượng, đa dạng mẫu mã, bao bì, đảm bảo điều kiện, quy định về tem, nhãn mác truy xuất nguồn gốc sản phẩm...và hầu hết đã có mặt tại các siêu thị, trung tâm thương mại, các thị trường trong và ngoài tỉnh, hoạt động quảng bá và xúc tiến thương mại, kết nối giao thương đối với các sản phẩm OCOP được chú trọng và được triển khai thường xuyên như Ngày Hội sản phẩm OCOP và Hàng hóa đặc trưng các tỉnh thành năm 2022 tại Thành phố Châu Đốc, An Giang, hoạt động kết nối giữa 4 tỉnh ABCD Mekong (bao gồm: An Giang, Bến Tre, Cần Thơ và Đồng Tháp) để giới thiệu các sản phẩm OCOP của tỉnh và kết nối giữa các Chủ thể kinh tế tại Kiên Giang, giới thiệu sản phẩm OCOP tỉnh tại khu Grand World Phú Quốc, Diễn đàn sản phẩm OCOP vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh Đồng Tháp, triển lãm Festival trái cây và sản phẩm OCOP Việt Nam tại tỉnh Sơn La, Hội chợ “Tuần lễ OCOP và các sản phẩm tinh hoa hàng Việt Nam khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tại Thành phố Cần Thơ;

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hoạt động của 02 điểm trưng bày và bán sản phẩm OCOP của tỉnh tại thành phố Long Xuyên (Trung tâm Khởi nghiệp thanh niên) và tại huyện Tịnh Biên (Điểm Tre Làng); trong thời gian tới sẽ tiếp tục khảo sát và phát triển thêm các điểm trưng bày và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng gắn với phát triển du lịch ở các địa phương. Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo đã được các địa phương thực hiện và triển khai hiệu quả như: tổ chức nhiều hoạt động nhằm quảng bá và xúc tiến thương mại tại địa phương như: ngày hội gắn với sự kiện của địa phương, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, xây dựng Giỏ quà OCOP để làm quà tặng;

- Chương trình OCOP đã phần nào khơi dậy được tiềm năng, thế mạnh của các địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang về sản phẩm đặc sản, ngành nghề nông thôn; từng bước chuyển đổi sản xuất quy mô nhỏ sang sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị, gắn vai trò của các Hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, phát triển vùng nguyên liệu và văn hoá truyền thống để gia tăng giá trị cho sản phẩm, đặc biệt Chương trình OCOP đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các địa phương, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là vai trò của các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh vào đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

4. Hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

4.1 Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp tỉnh:

- Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong năm 2021 theo Quyết định phân bổ vốn số 2623/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới được phân bổ thực hiện với tổng kinh phí thực hiện là 4.000 triệu đồng tuy nhiên nguồn vốn được phân bổ cuối năm 2021 và được chuyển sang thực hiện trong

năm 2022, thực hiện theo Công văn hướng dẫn số 2654/SNNPTNT-VPĐPNTM ngày 30/11/2021 Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Hội đồng khoa học công nghệ xét duyệt danh mục và xét duyệt đề cương chi tiết và phối hợp với các địa phương thực hiện thẩm định dự toán thực hiện mô hình kết quả đã phê duyệt được 20 mô hình đủ điều kiện thực hiện mô hình. Hiện tại đang trình các thủ tục chuyên kinh phí cho các địa phương triển khai thực hiện các mô hình được phê duyệt.

4.1 Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp huyện:

- Năm 2021 theo Quyết định phân bổ vốn số 2623/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 được phân bổ kinh phí thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp huyện với tổng kinh phí thực hiện là 5.800 triệu đồng tuy nhiên nguồn kinh phí được phân bổ cuối năm nên chuyển sang thực hiện trong năm 2022, thực hiện theo công văn hướng dẫn số 2662/SNNPTNT-VPĐPNTM ngày 30/11/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT hiện tại 11 huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức các Hội đồng khoa học công nghệ xét duyệt danh mục và đề cương chi tiết mô hình và có một số huyện, thị xã đã tổ chức thẩm định kinh phí. Kết quả có 101 mô hình đã được phê duyệt triển khai thực hiện.

IV. Kết quả huy động và giải ngân nguồn vốn trực tiếp từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp được phân bổ năm 2021: Thực hiện quyết định số 1379/QĐ-TTg ngày 02/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 trong đó tỉnh An Giang được phân bổ 27.276 triệu đồng. Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2623/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 để phân bổ cho các Sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện. Ước đến cuối tháng 12/2021 thực hiện giải ngân được 9.546 triệu đồng (đạt 35%).

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp được phân bổ năm 2022: Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao dự toán ngân sách trung ương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, đang chờ Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Tài chính hướng dẫn triển khai thực hiện nguồn vốn để làm cơ sở xây dựng phương án triển khai thực hiện nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển: hiện nay trung ương mới có Quyết định giao vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022, tỉnh đang trình Hội đồng nhân dân ban hành nguyên tắc tiêu chí phân bổ nguồn ngân sách đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025, sau khi Hội đồng nhân dân ban hành nguyên tắc tiêu chí phân bổ vốn sẽ tiến hành triển khai thực hiện.

V. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và sự hỗ trợ tích cực từ các Sở, ban ngành tỉnh. Qua thời gian tuyên truyền, vận động Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới dần đi vào đời sống của người dân nông thôn và được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp trong xã hội.

- Sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân về xây dựng nông thôn mới, tạo thuận lợi trong việc huy động nguồn lực trong nhân dân tham gia.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, liên tục đối với các ngành, các cấp từ đó kịp thời hướng dẫn; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Chương trình. Đặc biệt một số huyện có quyết tâm chính trị rất cao, tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo và có kế hoạch thực hiện cụ thể trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; nhất là các địa phương được chọn làm điểm để tiếp tục thực hiện để phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Trong quá trình triển khai có nhiều cách làm hay, sáng tạo, nhiều mô hình hiệu quả được thực hiện từ đó rút ra được bài học kinh nghiệm và nhân rộng đến nhiều địa phương trong tỉnh góp phần tạo sự lan tỏa và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong xây dựng nông thôn mới.

2. Khó khăn

- Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trung ương ban hành vào tháng 3 năm 2022 nhưng có những tiêu chí, chỉ tiêu quy định chưa rõ ràng, các Bộ, ngành chưa hướng dẫn đầy đủ nên Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn của tỉnh An Giang đến cuối tháng 6 mới được ban hành và chưa có hướng dẫn thực hiện dẫn đến thực hiện còn chậm và đánh giá chưa chính xác mức độ đạt của các xã, huyện.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định phân bổ vào cuối tháng 5/2022 tuy nhiên theo quy định địa phương phải phân bổ sau 30 ngày (Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ). Trong khi đó phải trình HĐND cùng cấp thông qua nguyên tắc tiêu chí phân bổ vào kỳ họp giữa năm. Do đó, việc phân bổ vốn ngân sách trung ương sẽ không thể đảm bảo thời gian theo quy định.- Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 ban hành có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu mới chưa có hướng dẫn thực hiện cụ thể nhiều địa phương còn gặp nhiều lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện dẫn đến tiến độ triển khai thực hiện Chương trình còn chậm.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, Chương trình OCOP vẫn còn nhiều khó khăn thách thức mà rõ nhất là nguồn lực triển khai Chương trình còn hạn chế, chủ yếu từ nội lực của chủ thể kinh tế. Chưa có những chính sách riêng và

cụ thể để thực hiện chương trình OCOP, do đó các chính sách hỗ trợ cho các hộ sản xuất, cơ sở, hợp tác xã, kể cả doanh nghiệp tạo ra các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP hiện hành chủ yếu dựa vào nguồn vốn lồng ghép, tích hợp từ các chương trình, dự án, đề án của Trung ương và địa phương. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng lớn của dịch bệnh COVID-19 nên các hoạt động hỗ trợ, kiểm tra, giám sát các địa phương, chủ thể bị động dẫn đến một số địa phương không hỗ trợ được các Chủ thể và các hoạt động rà soát, hỗ trợ đánh giá sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP còn chậm.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp còn hạn chế, thiếu hoặc chưa quan tâm nhiều đến tính liên kết bền vững đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương. Cảnh quan môi trường chưa thật sự gọn gàng, sạch đẹp một cách đồng đều, chưa hình thành thói quen thu gom và xử lý rác thải.

- Chuyển dịch cơ cấu lĩnh vực nông nghiệp chưa thật sự đột phá. Việc thực hiện liên kết trong sản xuất giữa doanh nghiệp và nông dân đã được hình thành bước đầu đã đem lại những kết quả nhất định. Tuy nhiên, mỗi liên kết này vẫn còn thiếu tính bền vững, nhất là khi giá bán sản phẩm trên thị trường biến động theo hướng giảm thì phần thiệt hại luôn thuộc về người nông dân trực tiếp sản xuất, Từ đó gặp khó khăn trong việc vận động tuyên truyền khi áp dụng canh tác theo hướng hiện đại, quy mô lớn, tập trung, áp dụng công nghệ cao.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, tổ chức lớp tập huấn triển khai hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện hướng dẫn đánh giá công nhận xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, hoàn thiện hướng dẫn trình tự thủ tục công nhận xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

2. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh thực hiện các mô hình cảnh quan không gian sáng xanh sạch đẹp, mô hình thu gom rác thải bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với phát triển công nghiệp chế biến.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới phù hợp với từng giai đoạn trên địa bàn, triển khai sâu rộng và thiết thực phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn nhằm biểu dương, khích lệ tập thể, cá nhân, tạo sự lan tỏa trong nhân dân, cộng đồng và xã hội.

4. Tiếp tục triển khai các cơ chế, chính sách liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư vào nông nghiệp, gắn kết với nông dân thực hiện mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, thúc đẩy sự phát triển bền vững các loại hình hợp tác, tiền đề để xây

dựng các chuỗi liên kết thật sự bền chặt, cùng chia sẻ lợi nhuận và rủi ro; giúp củng cố tiêu chí về tổ chức sản xuất và tăng thu nhập bền vững cho người nông dân.

5. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện xây dựng xã điểm nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo bộ tiêu chí mới (trong đó ưu tiên tập trung 06 xã điểm phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022).

6. Phấn đấu đến cuối năm 2022 toàn tỉnh có thêm từ 50 - 70 sản phẩm đánh giá, phân hạng “Sản phẩm OCOP” đạt từ 3 sao trở lên. Đồng thời, các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục hỗ trợ duy trì, nâng cao các sản phẩm đạt chứng nhận “Sản phẩm OCOP” và có 10% sản phẩm được đánh giá nâng hạng. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố xây dựng 10 sản phẩm OCOP trên cơ sở đó gửi Sở công thương để phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đăng ký các sản phẩm này lên sàn giao dịch điện tử; các hoạt động và các giải pháp liên quan đến triển khai Chương trình theo Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. Đối với UBND tỉnh

- Tham mưu Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Tỉnh ủy kiện toàn công tác chỉ đạo, phân công các đồng chí Tỉnh ủy viên phụ trách địa bàn đối với các xã điểm nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Sớm phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở để các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

II. Đối với các Sở, ngành và Đoàn thể cấp tỉnh

- Có kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được giao trong công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát và đặc biệt là hỗ trợ các địa phương có xã điểm phấn đấu đạt chuẩn “Xã nông thôn mới”, “xã nông thôn mới nâng cao” năm 2022;

- Các tổ chức Đoàn thể trong quá trình triển khai nhiệm vụ có các hoạt động lồng ghép, hỗ trợ đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các định hướng trong giai đoạn 2021 - 2025.

III. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Cần tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo về xây dựng nông thôn mới; các phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức để phát huy mạnh mẽ vai trò của quần chúng nhân dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ hướng dẫn đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nhằm duy trì và giữ vững các tiêu chí chỉ tiêu đã đạt và rà soát các tiêu chí theo bộ tiêu chí mới.

- Chỉ đạo các địa phương và các phòng ban có liên quan khẩn trương rà soát, điều chỉnh quy hoạch theo quy định.

- Chỉ đạo các xã trong lộ trình thực hiện xã nông thôn mới khẩn trương đề ra kế hoạch, giải pháp cụ thể sớm hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu theo bộ tiêu chí mới ban hành quy định.

- Đối với các huyện Thoại Sơn, Châu Thành, Chợ Mới và thị xã Tân Châu khẩn trương rà soát, đối chiếu quy định của trung ương đối với việc công nhận huyện nông thôn mới, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã và ban, ngành cấp huyện có kế hoạch thực hiện cụ thể.

- Đối với TP Châu Đốc và Long Xuyên: tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, chỉ đạo công tác duy trì, nâng chất các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.

- Đối với huyện Thoại Sơn: tiếp tục rà soát theo quy định của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng, chỉ đạo các xã nông thôn mới nâng cao tiếp tục rà soát, duy trì nâng chất theo quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/6/2022.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022 của Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG nông thôn mới tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- VPĐP NTM Trung ương;
- Ô. Trần Anh Thư PCT - UBND tỉnh (b/c);
- VP.TU, VP.HĐND, VP.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NNPTNT;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh.
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- VPĐPNTM các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, TTKO.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Thái Bình